

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGUYỄN BÌNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST  
Ngày: 05-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYỄN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mã Nguyệt Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Lê.

2. Bà Nông Thị Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Hải L**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1970, tại thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Tày. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Sơn D, sinh năm 1938, nghề nghiệp: Hưu trí, trú tại: Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Con bà: Lê Thị T1 (tên gọi khác: Lê Thị Đ), sinh năm 1940, nghề nghiệp: Hưu trí, trú tại: Tổ B, thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Có vợ là Trương Thị Y, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Làm ruộng, trú tại: Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2001. Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ tư. Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 14/2013/HSST ngày 30/8/2013, xử phạt 08 năm 06 tháng tù. Không có tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Vũ Xuân C, sinh năm 1964, trú tại: Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyễn Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Bàn Chàn Q, sinh năm 1997; Trú tại: Xóm C, xã M, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Văn T2, sinh năm 1959; Trú tại: Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Hải L, sinh năm 1970, trú tại Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng ký hợp đồng với Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc thu tiền nước của các hộ dân trên địa bàn thị trấn T. Vào khoảng 10 giờ ngày 30/4/2022, L đến thu tiền nước tại nhà của ông Vũ Xuân C, sinh năm 1964, tại Tổ X, thị trấn T, huyện Nguyên Bình. Khi đến nơi, L nói “Anh C ơi cho em xin tiền nước hàng tháng”, C trả lời “Tao nộp rồi, hôm kia 45.000,đ (Bốn mươi lăm nghìn đồng)”. Số tiền 45.000,đ (Bốn mươi lăm nghìn đồng) L đã thu của C là tiền nước từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2022. Ngày 30/4/2022 L đến thu tiền nước tháng 4/2022. L và C có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau liên quan đến việc thu tiền nước. Lúc này, C đang cầm sẵn tua vít trên tay nên đã dùng tua vít đánh về phía L làm L bị thương nhẹ ở phần má và gần mắt trái. L rời khỏi nhà C đi đến bệnh viện đa khoa T để khám nhưng do vết thương nhẹ ở ngoài da nên bác sỹ bôi thuốc bên ngoài cho L rồi cho L về. Do còn bức tức về chuyện cãi nhau với C trước đó, L đi về nhà lấy một thanh sắt dài khoảng 87 centimet, đường kính khoảng 02 centimet đi đến nhà C để đánh C cho hả giận. Khoảng 11 giờ cùng ngày, L đến nhà C thấy C đang ngồi trong nhà, L chạy vào nhà sử dụng thanh sắt đánh bảy phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào cánh tay trái và trán của C. Sau đó, C được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T còn L đến công an thị trấn T đầu thú về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 077/22/TgT, ngày 15/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận đối với thương tích của Vũ Xuân C: Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương trán bên trái do chấn thương: 07 %, Gãy lồi cầu ngoài xương cánh tay trái, xương thẳng trục: 21%, Vết sẹo phần mềm vùng trán bên trái kích thước nhỏ: 03 %, Vết sẹo phần mềm cẳng tay trái kích thước trung bình: 02 %. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (bằng chữ: Ba mươi phần trăm).

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ: Một thanh sắt dài khoảng 87 centimet, đường kính khoảng 02 centimet sẽ được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng để bảo đảm việc xét xử.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 10/5/2022, Hoàng Hải L đã bồi thường cho Vũ Xuân C số tiền 50.000.000,đ (Năm mươi triệu đồng). Vũ Xuân C không yêu cầu bồi thường thêm.

Quá trình điều tra, Hoàng Hải L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 35/CT-VKSNB ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Hải L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị:

Về tội danh: Căn cứ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Hải L phạm tội Cố ý gây thương tích.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 (*Hai mươi tư*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000,đ (*Năm mươi triệu đồng*). Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt dài khoảng 87 cm, đường kính khoảng 02 cm, đã bị han gỉ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hải L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, tranh luận về hành vi phạm tội đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị hại khai nhận do có lời qua tiếng lại về việc thu tiền nước, bị cáo vắng tục chửi bị hại nên bị hại bực tức và đánh bị cáo trước. Sau khi bị đánh, bị cáo bỏ đi và một lát sau quay lại bị cáo dùng thanh sắt đánh bị hại. Trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo và bị hại không mâu thuẫn gì, bị cáo đánh bị hại do bực tức và bột phát, sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã ăn năn, hối hận và bồi thường cho bị hại. Bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hải L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản đầu thú lập hồi 11 giờ 05 phút ngày 30/4/2022, Biên bản vụ việc lập 11 giờ 30 phút ngày 30/4/2022, lời khai của bị hại, người làm chứng và những chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 30/4/2022, bị cáo đến thu tiền nước tại nhà của ông Vũ Xuân C. Tại đây, bị cáo và ông C có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau liên quan đến việc thu tiền nước. Lúc này ông C đang cầm sẵn tua vít trên tay nên đã dùng tua vít đánh về phía bị cáo làm bị cáo bị thương nhẹ ở phần má và gần mắt trái. Bị cáo rời khỏi nhà ông C đi đến bệnh viện đa khoa T để khám nhưng do vết thương nhẹ ở ngoài da nên bác sỹ bôi thuốc bên ngoài cho bị cáo rồi cho về. Do còn bức tức về chuyện cãi nhau với ông C trước đó, bị cáo đi về nhà lấy một thanh sắt dài khoảng 87 centimet, đường kính khoảng 02 centimet đi đến nhà ông C để đánh ông C cho hả giận. Khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo đến nhà ông C thấy ông C đang ngồi trong nhà, bị cáo chạy vào nhà sử dụng thanh sắt đánh bảy phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới trúng vào cánh tay trái và trán của ông C. Sau đó, ông C được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa T còn bị cáo đến công an thị trấn T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 077/22/TgT ngày 15/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (*Ba mươi phần trăm*).

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo sử dụng thanh sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30% (*Ba mươi phần trăm*). Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ Luật hình sự.

*“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;;*

*.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy*

*định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”*

.....”

Do đó, bản Cáo trạng số 35/CT-VKSNB ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội, bị cáo từng bị cải tạo trong thời gian dài, được học tập, truyền truyền về các quy định của pháp luật nhưng chỉ vì sự hiềm khích cá nhân mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người trực tiếp bị xâm hại cũng như quần chúng nhân dân tại địa phương, gây mất an ninh trật tự xã hội, khiến quần chúng bất bình, lên án.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “đầu thú”, “ người bị hại cũng có lỗi”, “Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”, “Cha, mẹ bị cáo là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì và Hạng Ba” theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nhưng nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 về án treo theo quy định của Bộ Luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội một phần cũng do lỗi của bị hại. Sau khi cân nhắc thái độ, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, cải tạo làm công dân Long thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/5/2022, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000,đ (*Năm mươi triệu đồng*). Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh sắt dài khoảng 87 cm, đường kính khoảng 02 cm, đã bị han gỉ là vật không có giá trị sử dụng do đó căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hải L phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

### **2. Về vật chứng của vụ án:**

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt dài khoảng 87 cm, đường kính khoảng 02 cm, đã bị han gỉ. Vật chứng đang tạm giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 09 ngày 16/11/2022.

### **3. Về án phí:**

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Hoàng Hải L phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thị Mai      Hoàng Thị Lê**

**Mã Nguyệt Thu**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND thị trấn T;
- Lu HS;
- Lu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Mã Nguyệt Thu**